TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 25 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hinh;

Bà Phạm Hồng Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện N.

***- Đại diện VKS nhân dân huyện N tham gia phiên toà*:** Bà Trần Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2023**,** theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn Đ**, s**inh năm: 1994; Nơi ĐKHK và nơi ở: Tổ dân phố 11, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định. nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1972; con bà Vũ Thị L, sinh năm 1974; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Ngô Thu H, sinh năm 1994 (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2015;

Tiền án: Ngày 17/6/2016, bị Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 27/02/2021, chấp hành xong bản án;

Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 22/8/2015, bị Công an xã Đồng Sơn xử phạt cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/8/2023 đến ngày 23/8/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/8/2023, tổ công tác Công an huyện N làm nhiệm vụ tại đường liên xóm, tổ dân phố 11, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định, phát hiện bị cáo Ngô Văn Đ đang đứng ở sân bóng, có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu cho kiểm tra hành chính về người, quá trình kiểm tra tổ công tác đã thu giữ ở túi quần bên phải của Đ hai viên nén màu xám hình dạng không xác định, gói trong túi nilon màu trắng, Đ khai nhận đó là gói ma tuý "kẹo" mua về để sử dụng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đưa Đ về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn N để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng thu giữ ký hiệu M.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở trọ của Đ, phát hiện thu giữ tại mặt kệ để đồ ở cạnh giường trong phòng ngủ của Đ 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 viên nén màu xám hình dạng không xác định và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt chất rắn dạng tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu K1 và K2.

Tại Bản kết luận giám định số: 1290/KL-KTHS ngày 23/8/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu vật được niêm phong ký hiệu M và mẫu niêm phong ký hiệu K1 gửi giám định đều là ma tuý. Gồm các loại ma tuý Methamphetamine và MDMA, tổng khối lượng mẫu M là 0,706 gam và khối lượng mẫu K1 là 0,156 gam.

- Mẫu vật được niêm phong ký hiệu K2 gửi giám định là ma tuý, loại ma tuý Ketamine; khối lượng là 1,209 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, bị cáo đã khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 17/8/2023, bị cáo đi xe buýt từ nhà trọ tại tổ dân phố 11, thị trấn N đến khu vực chân cầu Đò Quan, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định với mục đích mua ma tuý để sử dụng. Khi đến nơi, Đ gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 03 viên ma tuý "kẹo" màu xám và 01 túi ma tuý "ke" được đựng trong túi nilon màu trắng với giá 1.000.000 đồng. Đ cầm gói ma tuý trên rồi đón xe buýt về nhà. Về đến nhà, Đ bẻ 01 viên ma tuý "kẹo" lấy 01 nửa cho vào miệng, nửa viên còn lại và 01 túi nilon đựng ma tuý "ke" Đ cất giấu trên mặt kệ đựng đồ trong phòng ngủ để sử dụng. Còn lại 01 túi nilon màu trắng đựng 02 viên ma tuý "kẹo" Đ cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đang đứng ở sân bóng trước nhà trọ của mình thì bị Tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt giữ như trên.

Cáo trạng số: 48/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Ngô Văn Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ngô Văn Đ từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù;

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng được niêm phong trong 01 phong bì số 1290/KL-KTHS ngày 23/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định;

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Bị cáo không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N và nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang ngày 17 tháng 8 năm 2023, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định số: 1290/KL-KTHS ngày 23/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/8/2023, tại khu vực sân bóng thuộc tổ dân phố số 11, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định và tại nơi ở trọ của bị cáo, Công an huyện N đã phát hiện thu giữ bị cáo đang tàng trữ trái phép 0,862 gam Methamphetamine và MDMA; 1,209 gam Ketamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự;

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã

hội trong khu vực, làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương và sự phát triển chung của xã hội, là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy, hơn nữa bị cáo đã bị đưa ra xét xử về tội ma túy. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để từ bỏ thói hư, tật xấu, khắc phục sửa chữa trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cố ý mua ma túy về sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

[5] Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo có hoàn cảnh éo le, đã ly hôn, con còn nhỏ, không có nơi ở ổn định, phải thuê nhà ở tạm, do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, mua ma túy về để sử dụng nên không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ngày 17/8/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện N không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong trong 01 phong bì thư số: 1290/KL-KTHS ngày 23/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định ghi hoàn trả sau giám định là chất cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Ngô Văn Đ 25 (hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/8/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo trong 01 phong bì thư số: 1290/KL-KTHS ngày 23/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định ghi hoàn trả sau giám định (Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2023 giữa cơ quan Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện N;
- Công an huyện N;
- Nhà tạm giữ, CA huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND thị trấn N;
- Lưu hồ sơ + VP.

Nguyễn Thị Ánh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện N;
- Công an huyện N;
- Nhà tạm giữ, CA huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã Nam Tiến;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ánh